

Số: 79/2020/QĐST- HNGĐ

B ngày 28 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 97/2020/TLST - HNGĐ ngày 07/12/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Trần Thùy Tr

Địa chỉ: Tổ dân phố P4, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

2. Anh Nguyễn Thành Tr.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thùy Tr và anh Nguyễn Thành Tr kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 10/10/2019. Sau ngày kết hôn vợ chồng về chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm trong làm ăn tạo dựng cuộc sống gia đình, không có trách nhiệm với nhau, cuộc sống chung không đem lại hạnh phúc, thực tế vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 4/2020 cho đến nay không còn ai quan tâm gì đến nhau nữa. Do vậy chị Trần Thùy Tr và anh Nguyễn Thành Tr đã thỏa thuận cùng nhau làm đơn đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn giữa hai vợ chồng theo quy định của pháp luật. Xét thấy sự thỏa thuận của chị Trần Thùy Tr và anh Nguyễn Thành Tr là tự nguyện, phù hợp với qui định tại Điều 55 Luật hôn nhân gia đình. Nên cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Trần Thùy Tr và anh Nguyễn Thành Tr đều xác nhận anh, chị chung sống với nhau đến nay chưa có con chung, bản thân chị

Trần Thùy Tr hiện tại cũng không có thai nghén gì nên anh chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa án không đề cập giải quyết.

[3]Về tài sản chung: Trong thời gian chung sống anh chị đều xác nhận anh, chị chưa tạo dựng được tài sản gì chung và đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên không xem xét giải quyết.

[4]Về công nợ: Trong thời gian chung sống anh, chị đều xác nhận vợ chồng không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Trần Thùy Tr và anh Nguyễn Thành Tr thỏa thuận để anh Nguyễn Thành Tr chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thùy Tr và anh Nguyễn Thành Tr.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Thành Tr chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh Nguyễn Thành Tr đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002667 ngày 04/12/2020 của chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai.

Xác nhận anh Nguyễn Thành Tr đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện B(02);
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND TT P, huyện B;
- Các đương sự (2);
- Lưu HS – TQĐ- VP (3).

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Như Long